

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẠM TẤU
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HS-ST

Ngày 15 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Bình Trọng;

2. Ông Bùi Hồng Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ A Say, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 15/4/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 06/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST- HS ngày 01/4/2025 đối với các bị cáo:

1- Mùa A K. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 15/7/1978, tại huyện TT, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn SX, xã PH, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Mùa Gà T và bà Giàng Thị V (Đều đã chết). Vợ là Sùng Thị P, sinh năm 1984. Có 03 con, lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 08 tuổi.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 72/HSST ngày 18/9/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái tuyên phạt 15 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 07/11/2010 chấp hành xong bản án.

Mùa A K bị tạm giữ từ ngày 20/9/2024, tạm giam từ ngày 23/9/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2- Trang A C. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 20/4/1984, tại huyện TT, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn LN, xã LN, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn:

Không biết chữ. Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trang Súa T, sinh năm 1934 và bà Hồ Thị L, sinh năm 1953. Vợ là Hồ Thị M, sinh năm 1991 (Đã ly hôn). Có 04 con, con lớn nhất 14 tuổi, nhỏ nhất 09 tuổi (Con đầu đã chết).

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 04/QĐ-TA ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trạm Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Ngày 12/3/2020 chấp hành xong quyết định.

Trang A C bị tạm giữ từ ngày 19/9/2024, tạm giam từ ngày 22/9/2024 đến ngày 27/12/2024. Thay đổi biện pháp ngăn chặn: Bảo lĩnh từ ngày 27/12/2024 và cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/3/2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

- Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Lương Thị Ngọc Phương - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Sùng Thị P - Sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn SX, xã PH, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Ông Mùa A Làng - Cán bộ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trạm Tàu, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/9/2024, trên đường tại khu vực Bản Đông thuộc thị trấn Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, Mùa A K gặp và mua được của một người phụ nữ dân tộc Thái không quen biết 01 gói Heroin với giá 600.000 đồng. K mang Heroin về nhà lấy một ít ra sử dụng, số còn lại chia thành 13 gói. Trong đó: Có 03 gói to, K để riêng 01 gói để sử dụng, 02 gói cất giấu trong túi áo khoác. 10 gói nhỏ hơn thì cất giấu tại một túi áo khoác khác. Cả hai chiếc áo này K treo ở đầu giường ngủ. Sau khi chia nhỏ và cất giấu ma túy xong, K lấy gói Heroin để riêng ra tiếp tục sử dụng, đến sáng ngày 19/9/2024 K đã sử dụng hết gói Heroin này.

Khoảng 09 giờ ngày 19/9/2024 Trang A C đang đi bộ trên đường thuộc thôn SX, xã PH, huyện TT, tỉnh Yên Bái thì gặp một người đàn ông không quen biết, người này đưa cho C số tiền 500.000 đồng, gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, bảo C đi tìm mua hộ ma túy loại Heroin, nếu mua được thì mang về chỗ khe suối thuộc thôn SX, người này đợi ở đó và sẽ cho C sử dụng ma túy cùng. C đồng ý, cầm tiền rồi đi lên nhà

Mùa A K. Tại giường khách nhà K, C bảo K bán Heroin cho C với số tiền 500.000 đồng, K đồng ý. C đưa tiền cho K trước rồi ra nhà bếp đợi. Sau đó K lấy ra 02 gói Heroin đã chia từ tối hôm trước, gồm một gói to và một gói nhỏ, đi ra nhà bếp đưa cho C. K tính gói to giá 300.000 đồng, gói nhỏ giá 200.000 đồng. Sau khi mua bán Heroin xong, C cầm hai gói Heroin trên tay rồi đi về, khi về đến chỗ người đàn ông nhờ C mua Heroin đã hẹn, C chưa kịp đưa Heroin cho người đàn ông đó thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. K tiếp tục ở nhà, khi thấy Công an đến nhà mình K bỏ chạy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràm Tầu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mùa A K. Kết quả phát hiện, thu giữ: 01 túi nylon màu trắng bên trong có 01 gói nylon màu hồng, bên trong gói nylon màu hồng có chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là Heroin); 01 túi nylon màu trắng bên trong có chứa 04 gói nylon màu trắng và 05 gói nylon màu hồng, bên trong các gói nylon đều chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là Heroin); số tiền 7.200.000 đồng cùng một số vật chứng khác có liên quan. (BL 40-41).

Đến ngày 20/9/2024 Mùa A K đến Công an huyện Tràm Tầu để đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình.

Tại các Kết luận giám định số 564/KL-KTHS ngày 25/9/2024 và số 568/KL-KTHS ngày 26/9/2024 đều của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Tổng số tiền 7.200.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật. (BL 69).

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Trang A C có khối lượng là: 0,5 gam (Không phải năm gam). 0,1 gam trích từ 0,5 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Mùa A K có khối lượng là: 1,48 gam (Một phẩy bốn mươi tám gam). 0,18 gam trích từ 1,48 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine. (BL 67-68).

Cáo trạng số 07/CT-VKS-TT, ngày 04/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràm Tầu, đã truy tố: Mùa A K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trang A C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên luận tội: Đối với Mùa A K áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Đối với Trang A C, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị

cáo. Kiểm sát viên còn đề nghị: Xử lý vật chứng theo khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS; miễn án phí HSST cho các bị cáo theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Các bị cáo Mùa A K và Trang A C nhận tội, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người Bào chữa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; không khấu trừ thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sùng Thị P (Vợ của Mùa A K) đề nghị trả lại số tiền 7.200.000 đồng, 01 điện thoại, 02 áo khoác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Mùa A K và Trang A C thành khẩn khai nhận hành vi mà mình thực hiện. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, Biên bản khám xét, Kết luận giám định; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Mùa A K thực hiện hành vi mua Heroin đem về nhà cất giấu, vừa để sử dụng vừa để bán kiếm lời. Ngày 19/9/2024 K bán 02 gói Heroin với giá 500.000 đồng cho Trang A C, số Heroin còn lại (Sau khi đã sử dụng và bán cho C) là 1,48 gam. Trang A C thực hiện hành vi mua hộ người khác 0,5 gam Heroin từ Mùa A K. Mùa A K và Trang A C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mình làm là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật của Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Mùa A K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình

sự. Trang A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội. Các bị cáo phạm tội nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này, hành vi phạm tội của các bị cáo độc lập với nhau nhưng đều chung động cơ mục đích vụ lợi, K bán ma túy nhằm kiếm lời, C mua hộ ma túy cho người khác để được cùng sử dụng; hành vi của các bị cáo đều xâm phạm xâm hại đến chính sách độc quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng tệ nạn ma túy, tội phạm ma túy cũng như các tội phạm và vi phạm pháp luật khác; từ đó tác động, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương nên cần phải được xử lý bằng hình phạt nghiêm khắc.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Mùa A K và Trang A C đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng chung cho cả hai bị cáo. Mùa A K và Trang A C đều có cha đẻ là người có công với nước (Được tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến); Ngoài ra, sau khi hành vi phạm tội được phát giác, Mùa A K đã tự đến cơ quan Công an để đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy. Mùa A K đã bị kết án về các tội ma túy, Trang A C đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc. Do đó các bị cáo đều là người có nhân thân xấu.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo như trên. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, tạo môi trường, điều kiện để các bị cáo cai nghiện ma túy có kết quả. Hình phạt tù cũng góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về khẩu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng cao thuộc xã đặc biệt khó khăn, lao động bằng nghề trồng trọt, không có thu nhập ổn định; gia đình bị cáo Mùa A K thuộc diện hộ nghèo (*Giấy chứng nhận hộ nghèo số 17/GCNHN-HCN ngày 02/01/2025 của UBND xã PH*). Trang A C không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo nhưng do

C nghiện ma túy, vợ chồng ly thân, C sống lang thang, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

[6] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Vật chứng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật gồm:

Số Heroin còn lại sau khi lấy mẫu giám định cụ thể như sau: 0,4 gam khi bắt quả tang Trang A C, 1,3 gam khi khám xét chỗ ở của Mùa A K. Tất cả được niêm phong vào một phong bì thư do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành;

01 (một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện, đã cũ, đã qua sử dụng;

01 (một) áo khoác màu xám, có màu đỏ trước ngực, đã cũ, đã qua sử dụng;

01 (một) áo khoác màu xám, trên ngực áo có dòng chữ TOREAD, đã cũ, đã qua sử dụng. 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong; các mảnh nilon gói và túi nilon.

- Số tiền 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng). 01 (một) điện thoại di động có vỏ màu xanh, nhãn hiệu Realme, đã cũ, đã qua sử dụng. Đây là tài sản chung của vợ chồng Sùng Thị P - Mùa A K, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho Sùng Thị P quản lý sử dụng.

- Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo Mùa A K bán ma túy cho bị cáo Trang A C, bị cáo K đã chi tiêu cho cá nhân hết nên cần tịch thu (Truy thu) để nộp ngân sách.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng cao thuộc xã đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí theo quy định tại khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Trong vụ án này:

- Đối với người phụ nữ đã bán Heroin cho bị cáo Mùa A K và người đàn ông đã đưa tiền nhờ bị cáo Trang A C mua Heroin, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng không xác định được các đối tượng trên là ai nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

- Những đề nghị có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật của Kiểm sát viên; các bị cáo; người bào chữa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Mùa A K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Trang A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Mùa A K 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 20/9/2024.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trang A C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Được khấu trừ 03 tháng 10 ngày tạm giữ, tạm giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại 11 (Mười một) tháng 20 (Hai mươi) ngày, tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy: Số Heroin còn lại sau khi lấy mẫu giám định gồm: 0,4 gam khi bắt quả tang Trang A C, 1,3 gam khi khám xét nơi ở của Mùa A K. Tất cả được niêm phong vào một phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 (một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện, đã cũ, đã qua sử dụng; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong; các mảnh nilon gói và túi nilon.

3.2. Tịch thu (Truy thu) của bị cáo Mùa A K số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

3.3. Trả lại cho Sùng Thị P (Vợ của Mùa A K) số tiền 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng). 01 (một) điện thoại di động có vỏ màu xanh, nhãn hiệu Realme, đã cũ, đã qua sử dụng. 01 (một) áo khoác màu xám, có màu đỏ trước ngực, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác màu xám, trên ngực áo có dòng chữ TOREAD, đã cũ, đã qua sử dụng;

Vật chứng và tài sản có đặc điểm được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/3/2025 giữa cơ quan Công an huyện Trạm Tấu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Mùa A K và Trang A C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- THADS huyện Trạm Tấu;
- Công an tỉnh Yên Bái;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- UBND xã PH, LN (Thay TB);
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà